

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bá Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc Thành và ông Nguyễn Văn Mẫn.

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147 và các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 223/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị A, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Anh K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh K tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị A và anh K có 01 con chung là Vũ Hà A1, sinh ngày 29/8/2015.

Khi ly hôn, chị A và anh K thỏa thuận giao con chung Vũ Hà A1, sinh ngày 29/8/2015 cho chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; tạm thời anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị A không yêu cầu.

Anh K có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị A và anh K trình bày vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung : Chị A và anh K trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000 đồng chị A nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004251 ngày 21/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai được chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai;
- GCNKH số 51/2015 ngày 19/8/2015 (Để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Đại